

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST

Ngày: 28-10-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Đoàn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Sùng A Xà

Ông Lê Quang Nhuận

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Kim Phụng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:**  
Ông Trịnh Ngọc Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Phìn Hồ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai, lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

**Hồ A L** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1967, tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản Ma T H 1, xã Ma T H, huyện Mường C, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ A D (đã chết) và con bà Sùng Thị D (đã chết); bị cáo có vợ là Giàng Thị B, sinh năm: 1979; bị cáo có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án: không, tiền sự: Không; Nhân thân: chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/8/2022, đến ngày 23/8/2022 bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bào chữa cho bị cáo Hồ A L:** Ông Nguyễn Trần D, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt tại phiên tòa).

**\* Người phiên dịch tiếng Mông:** Ông Ly Mí S, sinh năm 1990.

Trú tại: Bản Đ B, xã P H, huyện N P, tỉnh Điện Biên (có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 20/8/2022, Hờ A L điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 27B1-521.47, mang theo 02 triệu đồng, mục đích đi lên khu vực biên giới Việt Nam - Lào tìm mua Heroine về sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ cùng ngày thì L đi đến khu vực bản Đ B, xã Phìn H, huyện Nậm P, tỉnh Điện Biên, L giấu xe mô tô vào bụi cây ven đường rồi đi bộ lên khu vực biên giới Việt Nam - Lào. Trên đường đi L điện thoại cho S người dân tộc Xạ Phang (không rõ lai lịch) là người quen từ trước hỏi mua Heroine, S nhất trí và hẹn địa điểm gặp để trao đổi mua bán ma túy. L đi đến điểm hẹn thì gặp S. Qua trao đổi S và L thống nhất giá bán 600.000 đồng/một chỉ Heroine. L mua 2.000.000 đồng, S đưa cho L một bọc nylon màu hồng, bên trong có chứa 14 gói Heroine (01 chỉ/gói) và 10 viên hồng phiến đều được gói ngoài bằng nylon màu trắng, S nói, hai triệu đồng bán cho 04 chỉ Heroine, còn 10 chỉ Heroine S bán nợ cho L, khi nào L bán hết thì quay lại trả tiền cho S, 10 viên Hồng phiến thì cho thêm. L mở ra kiểm tra xem thấy đủ 14 gói Heroine và 10 viên hồng phiến (Methamphetamine) sau đó gói lại như cũ và cất giấu toàn bộ số ma túy vào trong chiếc túi vải màu đen đeo trên người phía trước bụng rồi đi bộ về chỗ cất giấu xe mô tô và điều khiển xe đi về. Hồi 12 giờ cùng ngày, khi L đi được 300m thuộc khu vực bản Đ B, xã Phìn H, huyện Nậm P, tỉnh Điện Biên thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ người cùng vật chứng 56,6 gam Heroine và 0,98 gam Methamphetamine.

Tại Bản Kết luận giám định số 1190/KL-KTHS ngày 30/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Hờ A L gồm: 56,6 gam chất bột màu trắng; 0,98 gam các viên nén màu hồng.

- 14 (*mười bốn*) mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Hờ A L gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Hờ A L gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 76/CT-VKS-P1 ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử Hờ A L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hờ A L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hờ A L từ 16 năm tù đến 17 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ A L.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ A L không tranh luận gì về tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố và luận tội của kiểm sát viên tham gia phiên tòa, đồng thời không có khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Trong quá trình điều tra truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, bản thân không được đi học, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị xét xử về tội danh nào khác, chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên đề nghị áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo được cải tạo và sớm trở về với gia đình, hòa nhập với cộng đồng. Do hoàn cảnh kinh tế bị cáo còn gặp nhiều khó khăn và bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Hồ A L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Tại lời nói sau cùng bị cáo Hồ A L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Hồ A L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đồ vật và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được các cơ quan, người tiến hành tố tụng thu thập hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Qua tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Hồ A L khai nhận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 20/8/2022, Hồ A L điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 27B1-521.47, mang theo 02 triệu đồng, mục đích đi lên khu vực biên giới Việt Nam -

Lào tìm mua Heroine về sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ cùng ngày thì L đi đến khu vực bản Đ B, xã Phìn H, huyện Nậm P, tỉnh Điện Biên, L giấu xe mô tô vào bụi cây ven đường rồi đi bộ lên khu vực biên giới Việt Nam - Lào. Trên đường đi L điện thoại cho S người dân tộc Xạ Phang (không rõ lai lịch) là người quen từ trước hỏi mua Heroine, S nhất trí và hẹn địa điểm gặp để trao đổi mua bán ma túy. L đi đến điểm hẹn thì gặp S. Qua trao đổi S và L thống nhất giá bán 600.000 đồng/một chỉ Heroine. L mua 2.000.000 đồng, S đưa cho L một bọc nilon màu hồng, bên trong có chứa 14 gói Heroine (01 chỉ/gói) và 10 viên hồng phiến đều được gói ngoài bằng nilon màu trắng, S nói, hai triệu đồng bán cho 04 chỉ Heroine, còn 10 chỉ Heroine S bán nợ cho L, khi nào L bán hết thì quay lại trả tiền cho S, 10 viên hồng phiến thì cho thêm. L mở ra kiểm tra xem thấy đủ 14 gói Heroine và 10 viên hồng phiến (Methamphetamine) sau đó gói lại như cũ và cất giấu toàn bộ số ma túy vào trong chiếc túi vải màu đen đeo trên người phía trước bụng rồi đi bộ về chỗ cất giấu xe mô tô và điều khiển xe đi về. Hồi 12 giờ cùng ngày, khi L đi được 300m thuộc khu vực bản Đ B, xã Phìn H, huyện Nậm P, tỉnh Điện Biên thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ người cùng vật chứng 56,6 gam Heroine và 0,98 gam Methamphetamine.

Hành vi phạm tội của bị cáo Hờ A L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, cho nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó, HĐXX đã đủ cơ sở kết luận hành vi đó của bị cáo Hờ A L đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật

*Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi mua bán trái phép 56,6 gam Heroine và 0,98 gam Methamphetamine (tổng hai chất là 57,58 gam) của bị cáo Hờ A L đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

**[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội** của bị cáo Hờ A L là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

**[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt** đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Hờ A L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi bị bắt, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Mặc dù ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị kết án về tội danh nào khác, chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Song bị cáo nhận thức rất rõ việc pháp luật nghiêm cấm và xử phạt rất nghiêm khắc đối với các hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vì muốn có nhiều tiền một cách nhanh chóng, bản thân bị cáo nghiện ma túy nên bị cáo đã cố tình vi phạm, khối lượng ma túy bị cáo tham gia mua bán là rất lớn (56,6 gam Heroine và 0,98 gam Methamphetamine). Để nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy; Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để tương xứng với tính chất, mức độ rất nghiêm trọng do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo, lấy đó làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa, trấn áp loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận, tuy nhiên về mức hình phạt HĐXX xem xét cân nhắc khi quyết định.

Đề nghị của những người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có căn cứ nên cần được chấp nhận. Về hình phạt tù, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt là không có căn cứ để chấp nhận.

**[4] Về hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là nông nghiệp, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Vì vậy, đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

**[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn Biên phòng Si Pha Phìn, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên; Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo, đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.** Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

**[6] Về vật chứng vụ án:** Theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ của bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối vật chứng là ma túy, sau khi trích mẫu gửi giám định còn lại: 53,35 gam Heroine và 0,68 gam Methamphetamine, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc túi vải màu đen, miệng túi có khóa kéo, đã cũ là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động bàn phím, màu đen, hiệu ITEL, đã cũ. Đây là phương tiện bị cáo dùng cho việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

**[7] Về án phí:** Theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo HỒ A L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, xét thấy, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

#### **[8] Về các vấn đề khác:**

Theo lời khai của bị cáo HỒ A L thì số ma túy bị thu giữ là bị cáo mua của đối tượng tên là S, người dân tộc Xá Phang và cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng bị cáo cũng mua được 02 chỉ Heroine của S với giá 1.200.000 đồng và được S cho thêm 02 viên hồng phiến nhưng bị cáo đã sử dụng hết. Do bị cáo không biết rõ nhân thân, lai lịch của S nên không có đủ căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ để buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về lần mua bán trái phép chất ma túy này và xử lý đối tượng S. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Trong quá trình điều tra, HỒ A L khai đã dùng chiếc điện thoại đã bị tạm giữ để gọi cho S vào số thuê bao 0344593\*\*\* để trao đổi mua bán ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh chủ thuê bao tên là LÊ VĂN Q, sinh năm 1994, trú tại bản Nậm K, xã Nậm K, huyện Nậm P, tỉnh Điện Biên. Qua làm việc, Q khẳng định không đăng ký, không sử dụng số thuê bao trên nên không có cơ sở xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo HỒ A L (tên gọi khác: không) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo HỒ A L (tên gọi khác: không) 16 (mười sáu) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (20/8/2022).

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

\* **Tịch thu tiêu hủy:** 53,35 gam Heroine và 0,68 gam Methamphetamine, là vật chứng còn lại sau giám định; 01 chiếc túi vải màu đen, miệng túi có khóa kéo.

\* **Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:** 01 chiếc điện thoại di động bàn phím, màu đen, hiệu ITEL, đã cũ.

*(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 07/10/2022).*

**4. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo HỒ A L.

**5. Về quyền kháng cáo đối với bản án:** Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/10/2022).

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã Ma T H, huyện Mường C;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Trọng Đoàn**